GIÁO DỤC TỪ XA GẮN VỚI XÃ HỘI HỌC TẬP THEO HƯỚNG HỆ THỐNG GIÁO DỤC MỞ Ở VIỆT NAM

PGS,TS NGUYỄN VĂN HÒA
Đại học Huế
ThS NGUYỄN MINH HƯNG
Học viện Khoa học xã hội Việt Nam

Xã hội học tập phải là một thiết chế xã hội mở. Giáo dục từ xa là phương thức đào tạo mà trong đó hầu như không có sự tiếp xúc trực tiếp giữa người dạy và người học. Giáo dục từ xa - nền tảng của giáo dục trực tuyến là xu hướng phát triển tất yếu của giáo dục và ngày càng thể hiện rõ vai trò của nó trong việc xây dựng xã hội học tập theo hướng hệ thống giáo dục mở. Giáo dục trực tuyến thực chất là giáo dục từ xa bằng cách sử dụng những ứng dụng thông tin và truyền thông trên nền mạng internet. Giáo dục từ xa gắn với xã hội học tập theo hướng hệ thống mở ở Việt Nam là một đòi hỏi tất yếu khách quan, là triết lý giáo dục của Việt Nam. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: "Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập"[1]. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam lại tiếp tục nhấn mạnh: "Xây dựng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; thực hiện đào tạo theo nhu cầu của thị trường lao động"[2]. Hệ thống giáo dục mở là hệ thống giáo dục được thiết kế để mở rộng sự tiếp cận việc học tập so với giáo dục truyền thống, trong đó nhấn mạnh xây dựng xã hội học tập và coi trọng giáo dục từ xa.

1. Xã hội học tập

Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cạnh tranh kinh tế, cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số diễn ra ngày càng sâu rộng và tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Giáo dục và đào tạo phải thích ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế. Khái niệm "hiện đại", "hội nhập quốc tế" và "mở" có mối quan hệ mật thiết với nhau và nội hàm của chúng có một số dấu hiệu chung. Hiện tại, Việt Nam là một trong những nước có nền kinh tế có độ mở lớn ở khu vực và thế giới. Độ mở của nền kinh tế đòi hỏi giáo dục phải có độ mở tương ứng. Hay nói cách khác phải có một hệ thống giáo dục phù hợp với độ mở của nền kinh tế.

Để thích ứng với bối cảnh mới đòi hỏi giáo dục và đào tạo ở Việt Nam phải đổi mới theo hướng mở, hội nhập, xây dựng xã hội học tập. Đó cũng chính là yêu cầu tất yếu khách quan của sự phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại, đặc biệt là nguồn nhân lực - yếu tố quyết định nhất trong lực lượng sản xuất phải không ngừng gia tăng hàm lượng chất xám; phải không ngừng đổi mới sáng tạo. Cùng với cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, sản xuất đang dịch chuyển từ sử dụng nhiều lao động sang sử dụng nhiều tri thức đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Tri thức trở thành đòi hỏi bắt buộc để con người có thể tồn tại, phát triển trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên số.

Trong đó năng lực đổi mới sáng tạo, khả năng học tập suốt đời là đòi hỏi tất yếu.

Con người phải học tập và không phải chỉ học tập một lần có thể yên tâm làm việc và sống tốt cả cuộc đời; trái lại, phải học tập nhiều lần, học tập liên tục, học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Việc học tập của mỗi người chẳng những phải tiến hành mọi lúc mà còn phải ở mọi nơi. Một xã hội càng có nhiều người đi học thì xã hội đó càng phát triển nhanh. Trước yêu cầu đó thuật ngữ "xã hội học tập" đã được nêu lên như là một yêu cầu tất yếu của lý luận và thực tiễn. Xã hội học tập là xã hội trong đó mọi công dân đều có nhu cầu và cơ hội học tập không ngừng, học tập suốt đời; xã hội học tập là một xã hội văn minh dựa trên tri thức từ hoạt động học tập của cộng đồng.

Như vậy, dấu hiệu cơ bản khác biệt của "xã hội học tập" là mỗi công dân đều phải học tập suốt đời và xã hội phải tạo cơ hội cho mọi công dân học tập suốt đời. "Học tập suốt đời" là thành tố cốt lõi của nội hàm khái niệm "xã hội học tập"; "học tập suốt đời" được xem là linh hồn, là cái tinh luyện nhất của xã hội học tập. Học tập suốt đời trở thành một thuộc tính không thể thiếu của đời sống con người trong xã hội học tập; học tập là "giấy thông hành" cho cuộc đời. Con người chỉ tồn tại khi con người học tập, con người có quyền học tập, xã hội phải tạo cơ hội cho mọi người học tập suốt đời. Chính vì thế, khi nói đến các trụ cột giáo dục hiện nay, mọi người đều nhất trí cho rằng, học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và học để làm người.

"Học tập suốt đời" có quan hệ chặt chẽ với "cơ hội học tập". Trong xã hội học tập mỗi công dân chỉ có thể học tập suốt đời khi xã hội tạo cơ hội cho mọi người được học tập ở mọi nơi, mọi lúc, mọi trình độ với những hình thức phong phú và linh hoạt phù hợp với các hoàn cảnh và điều kiện cụ thể.

Giáo dục từ xa - nền tảng của giáo dục trực tuyến là một trong những hình thức đặc thù của nền giáo dục mở trong xã hội học tập hiện nay. Nói đến giáo dục mở là nói đến giáo dục từ xa. Trong hoạt động giáo dục ngoài phương thức giáo dục trực tiếp, còn có phương thức giáo dục mới - giáo dục từ xa. Phương thức giáo dục này cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông đã mang lại ngày càng nhiều điều kiện thuận lợi cho người học, cho phép người học được tiếp cận với người dạy, tiếp cận với nguồn tri thức mà không cần phải đến tập trung tại các cơ sở giáo dục trong suốt của thời gian của khóa học. Nhờ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong phương thức đào tạo từ xa sẽ làm cho không gian giáo dục được mở rộng, vươn tới những nơi mà xưa nay giáo dục theo mô hình truyền thống chưa vươn tới được.

Thư viện điện tử, sách giáo khoa mở, học liệu số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Cloud Computing), điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), thực tế ảo/thực tế tăng cường cùng với các phương tiện trực tuyến khác đã mở rộng sự tương tác giữa người dạy và người học, thúc đẩy và tạo cơ hội học tập cho mọi người trong xã hội. Vì thế, nói tới xã hội học tập không thể không nói đến giáo dục từ xa. Hay nói cách khác xã hội học tập và giáo dục từ xa gắn bó chặt chẽ với nhau. Thuật ngữ "xã hội học tập" đã dung chứa giáo dục từ xa. Giáo dục từ xa là phương thức quan trọng để hiện thực hóa triết lý giáo dục "Mở cơ hội học tập cho mọi người". Nhận thức rõ vai trò của giáo dục từ xa đối với xây dựng xã hội học tập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: "Coi trọng tự học và giáo dục từ xa"[3].

Xã hội cần phải có một hệ thống giáo dục hoàn chỉnh - hệ thống giáo dục mở; mô hình kinh tế mở cũng cần một mô hình giáo dục mở để thực hiện giáo dục cho toàn dân. Xã hội học tập là yếu tố đảm bảo cho các quốc gia phát triển bền vững; xây dựng xã hội học tập là trách nhiệm của cả xã hội; phát triển giáo dục từ xa là một trong những yêu cầu nội tại của xã hội học tập.

2. Giáo dục từ xa

Giáo dục từ xa là phương thức đào tạo trong đó hầu như không có sự tiếp xúc trực tiếp giữa người dạy và người học. Đây là điểm khác biệt cơ bản của đào tạo từ xa khác với hình thức đào tạo chính quy và đào tạo vừa học, vừa làm. Mục đích của giáo dục từ xa là góp phần nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu của xã hội, tạo cơ hội thuận lợi cho mọi người học tập suốt đời. Học tập suốt đời được xem như là một trong các chìa khóa mở cửa đi vào thế kỷ XXI.

Giáo dục từ xa (distance education) là nền tảng của giáo dục trực tuyến. Bước vào thế kỷ XXI, với

sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của giáo dục trực tuyến (online education). Hiện nay, khi đề cập đến giáo dục trực tuyến, người ta thường dùng khái niệm học tập điện tử - Electronic Leaning (viết tắt là E-Leaning). E-Leaning là cách học mới qua mạng internet, qua đó người học có thể học mọi lúc, mọi nơi, học theo sở thích và học suốt đời; E-Leaning có thể diễn ra trong hoặc ngoài lớp học. E-Leaning là thành phần cơ bản của giáo dục từ xa.

Sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin và truyền thông đã mang lại những điều kiện và những phương tiện cho một sự chuyển đổi từ mô hình giáo dục truyền thống sang mô hình giáo dục mới - mô hình giáo dục mở/giáo dục thông minh. Các thành tựu của khoa học và công nghệ đã tạo điều kiện giáo dục từ xa phát triển, đáp ứng yêu cầu xây dựng xã hội học tập và đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khoá XI đã chỉ rõ: "Đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, liên thông giữa các bậc học, trình độ và giữa các phương thức giáo dục, đào tạo. Chuẩn hóa, hiện đại hóa giáo dục và đào tạo"[4]. Có thể coi đây là một trong những triết lý giáo dục của Việt Nam hiện nay. Cùng với sự tiến bộ của khoa học và công nghệ, giáo dục từ xa ngày càng thể hiện rõ ưu thế của mình trong việc xây dựng xã hội học tập theo hướng hệ thống giáo dục mở.

3. Vai trò của giáo dục từ xa trong việc xây dựng xã hội học tập theo hướng hệ thống giáo dục mở

Xây dựng xã hội học tập sẽ tạo nên các cơ hội và điều kiện cho mọi người dân được học tập suốt đời nhằm nâng cao năng lực làm việc và thích ứng với sự thay đổi của khoa học công nghệ và xã hội. Với vai trò và ý nghĩa của xã hội học tập, chúng ta càng thấy rõ hơn sự cần thiết phải mở rộng giáo dục từ xa, nhằm tạo điều kiện cho những người không có điều kiện học tập theo hình thức chính quy hay vừa làm vừa học được tham gia học tập, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức. Coi trọng giáo dục từ xa tức là coi trọng việc cập nhật kiến thức cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người lao động được tiếp cận nguồn tài nguyên tri thức.

Xây dựng xã hội học tập không những là một trong những nội dung của đổi mới giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế mà còn là lời giải tối ưu cho bài toán về phát triển nguồn nhân lực. Chỉ có nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chúng ta mới thực sự đủ sức tham gia vào mạng sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu và khai thác một cách có hiệu quả các nguồn lực để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bản chất của xã hội học tập là tạo cơ hội và điều kiện để cho mọi người đều được học tập, tiếp cận và chiếm lĩnh tài nguyên tri thức. Trong xã hội học tập, con người được giáo dục và đào tạo liên tục, thường xuyên. Người lao động nếu không tiếp tục học tập thì sớm hay muộn sẽ bị loại ra khỏi thị trường lao động không những ở thị trường quốc tế mà ngay cả thị trường trong nước. Thị trường lao động trong điều kiện hội nhập luôn đặt ra yêu cầu, động lực và chất lượng học tập suốt đời của mỗi người. Tạo cơ hội học tập là tạo cơ hội cho người lao động tiếp nhận tri thức để đổi mới và thích nghi. Muốn tạo cơ hội học tập thì phải coi trọng giáo dục từ xa - nền tảng của giáo dục trực tuyến. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp mà xem nhẹ giáo dục từ xa thì không thể hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, nền kinh tế tăng trưởng phải dựa vào hàm lượng chất xám cao - nền kinh tế tri thức. Nền kinh tế tri thức là nền kinh tế chủ yếu dựa vào tri thức. Tri thức khoa học phải được chuyển hóa vào trong các phát minh sáng tạo, công nghệ của sản xuất. Do vậy, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng sẽ quyết định sự thành bại của kinh tế tri thức. Trong điều kiện hiện nay, sở hữu trí tuệ là sở hữu quan trọng nhất của nền kinh tế tri thức và là nhân tố cốt lõi của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0. Do đó, nền kinh tế tri thức đòi hỏi mọi người phải học tập không ngừng, tìm tòi sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, chuyển giao công nghệ. Sức mạnh và lợi thế của mỗi doanh nghiệp, mỗi quốc gia và mỗi cộng đồng được xác định trước hết bằng nguồn lực trí tuệ. Nâng tầm trí tuệ và sức mạnh của quốc gia là sứ mệnh của giáo dục và đào tạo, trong đó có hình thức giáo dục từ xa.

Tri thức và sáng tạo trở thành điều kiện tiên quyết của nguồn nhân lực. Điều này đòi hỏi chúng ta phải thực sự coi trọng tự học và giáo dục từ xa nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của người Việt Nam. Hình thức giáo dục từ xa là một trong những hình thức của công nghệ đào tạo tiên tiến. Coi trọng tự học tức là coi trọng năng lực tiên quyết, cơ bản của mỗi người trong xã hội học tập và đây cũng chính là tầm nhìn dài hạn cho sự phát triển của giáo dục trong thời đại ngày nay. Đã qua rồi thời kỳ học một lần để làm việc suốt đời; trái lại, phải học suốt đời thì mới thích nghi và tồn tại.

Một quốc gia mà thiếu ý chí và hoài bão tự học thì khó trở thành một quốc gia thông minh. Đề cao tính tự học của người học là đặc điểm nổi trội của giáo dục từ xa. Điều này cũng đồng nghĩa rằng, giáo dục từ xa có vai trò quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa.

Giáo dục từ xa là một phương thức đào tạo dựa trên cơ sở nội lực của người học dưới sự tổ chức hướng dẫn và cung ứng học liệu của cơ sở đào tạo. Có thể nói rằng, chất lượng giáo dục từ xa phụ thuộc vào khả năng tự học của người học, phương pháp tổ chức dạy học, phương pháp đánh giá cùng với hệ thống học liệu cung cấp cho người học. Ngày nay, cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông, giáo dục từ xa đã trở thành cơ sở cho sự hình thành và phát triển xã hội học tập. Bởi so với đào tạo chính quy, vừa làm vừa học thì giáo dục từ xa linh hoạt hơn, người học chủ động hơn, thời gian tập trung học ở trường ở lớp ít hơn, gắn kết chặt chẽ hơn giữa học và hành, thu hút được nhiều người lao động đi học hơn. Thực tiễn cho thấy rằng, giáo dục theo lối truyền thống (dạy - học trực tiếp) mới chỉ đáp ứng một phần nào đó của nhu cầu học tập xã hội. Do đó, để đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội và góp phần đào tạo nguồn nhân lực thì giáo dục từ xa có một vai trò không nhỏ.

Giáo dục từ xa chính là mở rộng kênh học tập suốt đời, thực hiện công bằng trong giáo dục, mở rộng phạm vi để mọi người hưởng nguồn lực giáo dục, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng và khu vực. Hiện nay, giáo dục từ xa đã có hầu hết các nước trên thế giới và được xem như là một điều kiện tiên quyết trong việc xây dựng xã hội học tập. Bằng thực tế của mình, giáo dục từ xa đã khẳng định được lợi thế ở chỗ: đây là một hình thức của nền giáo dục mở phù hợp với xu hướng phát triển của giáo dục theo hướng hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và quốc tế hóa; tiết kiệm chi phí cho người học, bảo đảm cho họ giữ nguyên sự ổn định về các điều kiện sinh sống, làm việc bình thường mà vẫn tham gia học tập tốt; cơ động trong chuyển đổi nghề nghiệp theo nhu cầu của xã hội và năng lực của mỗi người; giải phóng năng lực tự học của những ai không có điều kiện đến trường vì rào cản về mặt địa lý, vì rào cản về mặt tài chính và vì rào cản về tuổi tác.

Giáo dục từ xa là một trong những thành tố của hệ thống giáo dục mở và là đặc điểm nổi trội của hệ thống giáo dục đó. Giáo dục từ xa và tự học gắn bó chặt chẽ với nhau trong quá trình kiến tạo và phát triển xã hội học tập. Chính sự gắn bó này, đã làm cho giáo dục từ xa chẳng những huy động được sức người, sức của trong việc chia sẻ gánh nặng của Nhà nước trong giáo dục và đào tạo mà còn có vai trò tích cực trong việc chuyển từ một nền giáo dục thiểu số ít người đi học sang một nền giáo dục đại chúng; là cách đưa giáo dục đến với mọi người, giúp cho mọi người, đặc biệt là những người ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận ngày càng tốt hơn với giáo dục. Đây cũng chính là một trong những giải pháp nhằm thực hiện công bằng trong giáo dục và qua đó, góp phần tích cực trong việc xây dựng xã hội học tập và đào tạo nguồn nhân lực.

Mọi thành viên trong xã hội học tập phải được học tập, xã hội học tập phải tạo cơ hội cho mọi người học tập và mọi người phải bình đẳng về cơ hội học tập. Cơ hội học tập không phân biệt độ tuổi, thời gian, giới tính, vị trí địa lý, hình thức giáo dục. Công bằng trong giáo dục là bản chất của nền giáo dục Việt Nam và cũng là bản chất của nền giáo dục hiện đại. Công bằng trong giáo dục bao gồm: công bằng về cơ hội giáo dục; công bằng trong quá trình giáo dục và công bằng trong kết quả giáo dục. Công bằng về cơ hội giáo dục là công bằng cơ bản nhất, bảo đảm cho tất cả mọi người đều được tiếp nhận và thụ hưởng nền giáo dục trong xã hội. Hiện nay, hầu hết các nước trên thế giới đang thực hiện giáo dục từ xa để nhằm thực hiện công bằng về cơ hội giáo dục.

Xem tiếp trang 78

3. Một số hàm ý chính sách nhằm phát triển chuỗi giá trị nước mắm Nam Ô

Một là, thành phố Đà Nẵng cần có biện pháp mạnh mẽ nhằm giảm cường lực khai thác thủy sản vùng ven biển; tuyên truyền và khuyến khích ngư dân thực hiện các phương pháp khai thác cá cơm bền vững để bảo vệ và đảm bảo khả năng tái tạo của nguồn lợi cá cơm ven biển; cung cấp các chương trình đào tạo một số ngành nghề có tính thích ứng cao (như lái xe, mộc, xây dựng….) cho ngư dân khai thác ven bờ để họ có thể dễ dàng đa dạng hóa sinh kế trong thời gian "ngư nhàn", giảm tính thuần ngư trong hoạt động sinh kế.

Hai là, thành phố Đà Nẵng cần có chính sách hỗ trợ các cơ sở chế biến ứng dụng các công nghệ hiện đại (như công nghệ năng lượng mặt trời kết hợp hệ thống náo đảo tự động trong chế biến nước mắm[2], công nghệ vi sinh….) nhằm rút ngắn thời gian ủ chượp cho các cơ sở chế biến mà vẫn đảm bảo chất lượng. Đặc biệt, cần nhanh chóng xây dựng quy chuẩn quản lý chứng nhận thương hiệu tập thể nước mắm Nam Ô gắn với chuẩn quy trình chế biến nước mắm theo các tiêu chuẩn quản lý ISO, HACCP. Tập trung chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã tại LNNM Nam Ô áp dụng các tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm. Đây là các doanh nghiệp đóng vai trò nòng cốt giúp lan tỏa các quy trình công nghệ sản xuất tiêu chuẩn mới đến các hộ chế biến quy mô nhỏ, lan tỏa thương hiệu nước mắm Nam Ô, hỗ tiêu thụ cho các hộ chế biến gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.

Ba là, các cơ sở sản xuất nước mắm phải chú trọng hướng đến tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và quản lý chất lượng nguyên liệu đầu vào từ ngư dân; bảo vệ môi trường cũng là một yêu cầu bắt buộc trong hoạt động của các cơ sở chế biến nước mắm do LNNM Nam Ô nằm ở khu vực đô thị. Do vậy, các cơ sở chế biến cần đảm bảo rằng quy trình sản xuất không chỉ tạo ra sản phẩm chất lượng mà còn góp phần tích cực vào phát triển cộng đồng và bảo vệ môi trường xung quanh.

Bốn là, thành phố Đà Nẵng cần có chính sách hỗ trợ LNNM Nam Ô xây dựng chuỗi cung ứng ngắn, rút ngắn các khâu trung gian phân phối sản phẩm. Theo đó, cần có chính sách hỗ trợ các cơ sở chế biến nước mắm, nòng cốt là các doanh nghiệp, hợp tác xã quy mô lớn tại làng nghề đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá sản phẩm; chú trọng phát triển kênh bán hàng trực tuyến và bán lẻ để mở rộng thị trường tiêu thụ; chú trọng quảng bá và tiếp thị một cách hiệu quả nước mắm Nam Ô tại các sự kiện tại địa phương là phương cách giúp nước mắm Nam Ô trở nên gần gũi với người tiêu dùng thành phố.

1. Nghiên cứu này được tài trợ bởi UBND TP. Đà Nẵng.
2. https://baoquangnam.vn/kinh-te/huong-dan-ky-thuat-che-bien-nuoc-mam-bang-nang-luong-mat-troi-cho-nguoi-dan-xa-tam-thanh-124818.html.

GIÁO DỤC TỪ XA GẮN VỚI XÃ HỘI HỌC TẬP...

Tiếp theo trang 87

Giáo dục từ xa gắn với nhu cầu thực nghiệp của người học nên đã làm cho học đi đôi với hành. Phần lớn người học theo hình thức từ xa là những người đã có việc làm và họ đi học là vì công việc của họ. Họ được đào tạo theo đúng công việc mà họ đang làm. Họ học để làm việc tốt hơn, có hiệu quả cao hơn. Học để nâng cao tay nghề, vì thế học chữ và học nghề gắn liền với nhau trong suốt quá trình của người học theo hình thức giáo dục từ xa.

Giáo dục mở tạo cơ hội học suốt đời và giáo dục cho mọi người. Giáo dục từ xa là một thành tố và có quan hệ chặt chẽ với hệ thống giáo dục mở. Giáo dục từ xa - nền tảng của giáo dục trực tuyến là xu hướng phát triển tất yếu của giáo dục và ngày càng thể hiện rõ vai trò của nó trong việc hiện thực hóa triết lý giáo dục: xã hội học tập, học tập suốt đời, học đi đôi với hành, người học đóng vai trò trung tâm và chủ động trong quá trình giáo dục và đào tạo. Giáo dục từ xa gắn với xã hội học tập theo hướng hệ thống mở ở Việt Nam là một đòi hỏi tất yếu khách quan, là triết lý giáo dục của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII,* Nxb CTQG, H, 2016, tr. 116.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 234.
3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Khoá XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2013, tr. 125, 120 - 121.